TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 141/2022/HSPT
Ngày: 20/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**
Các Thẩm phán: 1/ Ông **NGUYỄN TUẤN LONG**
2/ Bà **LÊ THỊ HIỀN**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **VÕ VĂN THÀNH** - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 167/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn N, Phạm Tấn H, Võ Minh T, Nguyễn Văn T1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 240/2022/HSST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. NGUYỄN VĂN N1 - Sinh năm: 1995 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn D (sinh năm: 1966) và bà Trần Thị Kim S (sinh năm: 1966)

Vợ: Huỳnh Thị Kim N2 (sinh năm: 1996), có một con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 28/6/2017, phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm phạm sức khỏe người khác". Chưa nộp phạt.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 126/QĐ-XPHC ngày 29/5/2019, phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm phạm sức khỏe người khác". Chưa nộp phạt.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 105/QĐ-XPHC ngày 16/7/2020, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đổ, ném chất thải, chất bẩn hoặc các chất khác làm hoen bẩn nhà ở, trụ sở, cơ quan làm việc, nơi sản xuất, kinh doanh của người khác". Nộp phạt ngày 22/7/2022.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 158/QĐ-XPHC ngày 10/12/2020, phạt tiền 3.500.000đ về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác". Nộp phạt ngày 21/12/2020;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

2. PHẠM TẤN H - Sinh năm: 1996 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Ngọc X (đã mất) và bà Nguyễn Thị T2 (sinh năm: 1962); Vợ: Nguyễn Xuân Hồng Q (sinh năm: 1993), có một con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

3. VÕ MINH T - Sinh năm: 1998 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Minh Đ (sinh năm 1960) và bà Đặng Thị Kim T3 (sinh năm: 1963);

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

4. NGUYỄN VĂN T4 - Sinh năm: 1999 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: 110/9 G, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn N3 (sinh năm 1972) và bà Nguyễn Thị Ngọc L (sinh năm: 1981);

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 84/2020/HSPT ngày 18/9/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam A - Bộ C; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/6/2020, Nguyễn Văn N cho chị Ngô Thị Mỹ L1 vay số tiền 10.000.000 đồng, trong thời hạn 20 ngày, tiền lãi 2.000.000 đồng. Chị L1 thực nhận số tiền 8.000.000 đồng, N đã trừ trước số tiền lãi 2.000.000 đồng. Mỗi ngày, chị L1 phải trả cho N số tiền là 500.000 đồng. Chị L1 mới trả cho N được 01 ngày thì không có khả năng tiếp tục trả nợ nên bỏ đi khỏi địa phương. Sau đó, N nhiều lần đến nhà chị L1 để đòi nợ nhưng không gặp.

Ngày 05/7/2020, Phạm Tấn H điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn N đến sạp bán hải sản của chị L1 tại chợ B, phường V, thành phố N để tìm chị L1. Tại sạp hải sản, N không gặp được chị L1 mà gặp chị Võ Thị Thu H1 (em dâu chị L1). N nói

với chị H1 về việc chị L1 nợ tiền N thì chị H1 nói: "Ai nợ thì tìm người đó mà đòi, tôi không liên quan gì cả" nên N và H đi về.

Ngày 09/7/2020, Nguyễn Văn N nhờ Phạm Tấn H, Võ Minh T và Nguyễn Văn T1 tạt sơn vào sạp hải sản của chị H1, mục đích gây áp lực cho chị H1 và gia đình phải gọi chị Ngô Thị Mỹ L1 về để giải quyết chuyện nợ tiền của N. Phạm Tấn H, Võ Minh T, Nguyễn Văn T1 đồng ý. Khoảng 16 giờ 00, ngày 09/7/2020, tại xã V, Nam chuẩn bị 01 cái xô nhựa màu xanh lá cây bên trong đựng sơn màu đỏ đưa cho T và T1. Sau đó, Phạm Tấn H điều khiển xe máy chở N; T1 điều khiển xe máy kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 79K2-0562 chở T ngồi sau, cầm xô nhựa đựng sơn đi từ xã V đến chợ B. Khi đến gần chợ B, Nam xuống xe đứng đợi bên ngoài, H điều khiển xe máy đi trước vào trong chợ. Khi đến trước cửa hàng bán hải sản của chị H1, H ra hiệu bằng cách hất mặt chỉ cho T, T1 biết. T1 điều khiển xe máy chạy ngang cửa hàng bán hải sản của chị H1 thì T ngồi sau, cầm xô đựng sơn, tạt vào số hải sản mà chị H1 đang bày bán. Sau khi tạt sơn xong, chiếc xô rơi lại hiện trường, H chở N, T1 chở T đi về.

Hậu quả toàn bộ số hải sản của chị Võ Thị Thu H1 bị dính sơn đỏ hư hỏng hoàn toàn gồm: 3,5kg cá bò da, 05kg tôm tít, 10kg sò lụa, 15kg ghẹ, 03kg hàu, 02kg ốc móng tay.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 390/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố N kết luận: Giá trị tài sản định giá là 2.870.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 240/2022/HSST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn N 1 năm 3 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Tấn H 6 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; xử phạt Võ Minh T 9 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn T1 9 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/8/2022, các bị cáo Phạm Tấn H và Võ Minh T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 17/8/2022, các bị cáo Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N, Võ Minh T, Phạm Tấn H được gửi trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào cùng ngày 17/8/2022, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T1 có xác nhận của Nhà tạm giữ Công an thành phố N ngày 17/8/2022 và được gửi đến Toà án nhân dân thành phố Nha Trang ngày 22/8/2022. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo:

Xét thấy:

Ngày 21/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N có yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N tiến hành định giá tài sản đối với các tài sản bị hư hỏng, bao gồm 3,5kg cá bò da, 05kg tôm tít, 10kg sò lụa, 15kg ghẹ, 03kg hàu, 02kg ốc móng tay.

Theo Báo cáo thuyết minh, giải trình về việc xác định giá trị tài sản định giá ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N đã xác định: *"Qua kiểm tra, Hội đồng nhận thấy tài sản yêu cầu định giá bị hư hỏng một phần, do đó việc định giá tài sản trên cơ sở so sánh giá thị trường, và xác định tỷ lệ chất lượng còn lại, cụ thể:*

Theo yêu cầu định giá toàn bộ tài sản trên là hải sản tươi sống vì vậy thống nhất đánh giá tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản tại thời điểm định giá tháng 07/2020 là 100%...".

Theo Báo cáo thuyết minh nói trên và Biên bản họp định giá tài sản ngày 23/9/2020, Kết luận định giá tài sản số 390/KL-HĐ ĐGTS ngày 23/9/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố N đã thống nhất lấy giá trị tài sản thấp nhất theo Phiếu khảo sát giá trị tài sản của hộ kinh doanh Phạm Hồng T5 để xác định: Giá trị thiệt hại của toàn bộ hải sản tại thời điểm tháng 07/2020 là 2.870.000 đồng.

Như vậy, theo Báo cáo thuyết minh, giải trình về việc xác định giá trị tài sản định giá, Hội đồng định giá tài sản xác định tài sản bị xâm phạm trong vụ án ***bị hư hỏng một phần***, đồng thời xác định tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản tại thời điểm bị xâm phạm (tháng 07/2020) là 100%, nhưng không xác định phần giá trị thiệt hại của tài sản bị hư hỏng một phần là bao nhiêu. Các tài liệu định giá tài sản bị thiệt hại của cơ quan tiến hành tố tụng thành phố N chưa xác định rõ giá trị phần tài sản bị hư hỏng mà kết luận giá trị tài sản bị hư hỏng bằng 100% giá trị tài sản của Phiếu khảo sát là chưa chính xác. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần phải tiến hành xác định rõ tài sản được định giá bị hư hỏng một phần hay toàn bộ; nếu hư hỏng một phần như nội dung Báo cáo thuyết minh, giải trình về việc xác định giá trị tài sản định giá thì cần xác định giá trên cơ sở chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng một phần, từ đó mới có căn cứ xác định chính xác giá trị thiệt hại của tài sản bị hư hỏng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản, trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

Vì những lý do nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra, truy tố và xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 240/2022/HSST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2/ ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Phạm Tấn H, Võ Minh T, Nguyễn Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Bị hại
- Lưu hồ sơ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Gia Phong, Lê Văn Tân thừa nhận vào ngày 27/02/2021 đã có hành vi cùng nhau nhặt gạch đá ném vào kính chắn gió xe ô tô 79C-072.93 của bà Nguyễn Thị Hồng Lam đang đậu trước cửa nhà, làm vỡ kính xe ô tô, giá trị thiệt hại của tài sản bị hư hỏng là 2.200.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận rằng, bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử các bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án, nội dung kháng cáo bị cáo và bị hại, xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo đã vô cớ xâm phạm trực tiếp đến

quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lê Văn Tân là người khởi xướng việc nhặt đá ném vào kính chắn gió xe ô tô biển kiểm soát 79C-072.93 của bị hại. Sau khi nhìn thấy bị cáo Tân ném đá làm vỡ kính xe ô tô thì bị cáo Phan Gia Phong cũng đã nhặt đá tiếp tục ném theo, hậu quả hành vi của cả hai bị cáo đã gây cho bị hại thiệt hại về tài sản có giá trị 2.200.000 đồng. Như vậy vai trò của bị cáo Phong trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội có phần hạn chế hơn bị cáo Tân, tuy nhiên cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo; trong đó riêng bị cáo Phong từng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, ngoài ra còn có một tiền án đã được xóa án tích. Các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giá trị tài sản bị hư hỏng không lớn (2.200.000 đồng) nhưng mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng với các bị cáo có phần quá nghiêm khắc. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo và bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

[4] Về án phí: Các bị cáo Phan Gia Phong, Lê Văn Tân, bị hại Nguyễn Thị Hồng Lam không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357s Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Gia Phong, Lê Văn Tân và bị hại Nguyễn Thị Hồng Lam, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Gia Phong;

Xử phạt bị cáo Phan Gia Phong 1 năm 3 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"**,** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 dối với bị cáo Lê Văn Tân;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tân 9 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Phan Gia Phong và Lê Văn Tân, bị hại Nguyễn Thị Hồng Lam không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Cam Ranh
- VKSND TP Cam Ranh
- Chi cục THADS TP Cam Ranh
- TAND TP Cam Ranh
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Bị hại
- Lưu hồ sơ.